

Bản án số: 84/2019/HS-PT
Ngày: 16/7/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn

Các Thẩm phán:

1. Bà Phạm Thị Minh Châu
2. Ông Nguyễn Văn Thiện

- Thư ký phiên tòa: Ông Hà Huy Phong

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Phước Đây - Kiểm sát viên .

Ngày 16 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, mở phiên tòa công khai xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo Trần Văn L do có kháng cáo của bị cáo Trần Văn L đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn L, sinh năm 1964. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Ấp Long Quới 1, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Làm thuê; Cha: Trần Văn Hát, sinh năm 1925 (đã chết); Mẹ: Nguyễn Thị Diên, sinh năm 1927; Vợ: Võ Thị Đào, sinh năm 1965; Có 06 người con: Lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1998.

- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo được cho tại ngoại cho đến nay.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa: Luật sư Lê Văn T – Văn phòng luật sư Vạn Lý thuộc Đoàn luật sư Thành phố Cần Thơ, bào chữa theo yêu cầu cho bị cáo Trần Văn L. (có mặt)

* Người bị hại: Trần Thị S, sinh năm 1972. Nơi cư trú: ấp Long Quới 1, xã Long Điền B, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 04/9/2018, Trần Văn L chạy xe đạp từ nhà thuộc ấp Long Quới 1, xã Long Điền B đến xã Long Điền A để mót lúa. Khi đến khu vực ấp Long Quới 2, xã Long Điền B thấy nhiều người đang chặt cây công trên phần đất mà L cho rằng của gia đình, nên L hỏi thì được Lê Thành A cho biết Trần Thị S (em ruột của L) đang đứng ẵm Nguyễn Thị Tường V, sinh ngày 20/5/2017 (con ruột của S) cách đó khoảng 20m. Do có mâu thuẫn trước đó về việc tranh chấp đất đai và di sản thừa kế, L tức giận chửi và nhặt 01 đoạn gỗ công dài 130cm, bề hoành rộng nhất 13cm, nhỏ nhất 09cm ở gần đó chạy đến để đánh S, thì S ôm con bỏ chạy, L đuổi theo đánh nhiều cái trúng vào đầu của Suốt đang đội mũ bảo hiểm, vai, chân, lưng của Suốt làm đoạn gỗ bị gãy thành nhiều khúc, L bỏ lại hiện trường rồi lên xe đạp chạy đi. S được gia đình đưa đến Trung tâm y tế huyện Chợ Mới điều trị thương tích, ngày 17/9/2018 xuất viện. Suốt yêu cầu xử lý hình sự đối với L. Riêng bé Tường Vi, không bị thương tích.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 238/18/TgT ngày 19/10/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, đối với Trần Thị S: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do tất cả các thương tích gây nên là 03%.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 05/2019/HS-ST ngày 13 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ: điểm a khoản 1 Điều 134, các điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38; Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 135; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Trần Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại Trần Thị S số tiền 16.391.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm chín mươi một nghìn đồng).

Ngoài ra, án sơ thẩm xử còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/3/2019, bị cáo Trần Văn L có đơn kháng cáo với nội dung: Bản án sơ thẩm tuyên không khách quan, gây oan sai cho bị cáo, chứng cứ không phù hợp với bản chất vụ án, yêu cầu hủy bản án sơ thẩm và Tòa án cấp sơ thẩm vì phạm thủ tục tố tụng.

Tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay, bị cáo xin thay đổi yêu cầu kháng cáo, chỉ

yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, hiện đang điều trị bệnh, bị cáo nộp xong số tiền 16.391.000 đồng bồi thường thiệt hại cho người bị hại như cấp sơ thẩm tuyên buộc và rất ăn năn hối cải về hành vi của mình.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi tranh luận, xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và yêu cầu kháng cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Trần Văn L xin giảm nhẹ hình phạt, đề nghị xử phạt bị cáo từ 03 đến 04 tháng tù cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt như bản án sơ thẩm đã xét xử không tranh luận. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử có quan tâm xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo; tại phiên tòa bị cáo xin rút lại yêu cầu kháng cáo kêu oan, thừa nhận hành vi sai trái của mình, hậu quả xảy ra cũng không lớn; rất thành khẩn khai nhận tội, ăn năn hối cải; khắc phục thiệt hại xong cho người bị hại; hoàn cảnh bị cáo hiện nay cũng khó khăn, đang điều trị bệnh; có thể giảm cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Trần Văn L nộp đơn kháng cáo trong hạn luật định, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi phạm tội như nội dung án sơ thẩm, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và những người làm chứng; Biên bản khám nghiệm hiện trường; Bản giám định pháp y cùng các tài liệu, chứng cứ khác của vụ án. phù hợp với thương tích trên cơ thể bị hại và các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo Trần Văn L, về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo thì thấy:

Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Nguyên nhân xuất phát từ mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai và di sản thừa kế với bị hại, bị cáo cho rằng người bị hại tự ý cho tổ từ thiện đốn cây trên phần đất của bị cáo mà không có sự đồng ý của bị cáo. Lẽ ra, bị cáo có nhiều phương pháp khác nhau để giải quyết một cách thỏa đáng thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra, nhưng bị cáo không làm được đó, mà thể hiện bản chất hung hãn, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác, bị cáo đã dùng khúc

gỗ là loại hung khí nguy hiểm đánh nhiều cái trúng vai, chân và lưng khi người bị hại đang bế trẻ em, hậu quả làm cho người bị hại bị tổn thương cơ thể với tỷ lệ thương tích 03 (ba) %. Hơn nữa, bị cáo cũng có lần gây thương tích cho người bị hại mà không ai khác là em ruột của bị cáo và được tha thứ không yêu cầu xử lý hình sự đối với bị cáo, nhưng bị cáo không biết sửa chữa sai lầm mà tiếp tục bản chất hung hãn, xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật; gây mất an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét thấy, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá toàn diện tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tuyên phạt bị cáo Trần Văn L 06 tháng tù là thỏa đáng. Lẽ ra, cần giữ nguyên mức hình phạt tù như bản án sơ thẩm tuyên phạt. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội; tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; chưa có tiền án, tiền sự; có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Hơn nữa, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo đã nộp xong toàn bộ số tiền 16.391.000 đồng bồi thường thiệt hại cho người bị hại như cấp sơ thẩm tuyên buộc (theo các Biên lai thu tiền số 003988 ngày 29/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và Biên lai thu tiền số 0002471 ngày 16/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang), điều này chứng tỏ cho ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt và cần sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, như đại diện Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[4] Về án phí: Do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận, nên bị cáo Trần Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận yêu cầu kháng cáo bị cáo Trần Văn L xin giảm nhẹ hình phạt.

Sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn L 04 (bốn) tháng tù, về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

Buộc bị cáo Trần Văn L phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại Trần Thị Suốt số tiền 16.391.000 đồng (Mười sáu triệu ba trăm chín mươi một nghìn đồng). Bị cáo đã nộp bồi thường thiệt hại xong, theo các Biên lai thu tiền số 003988 ngày 29/01/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang và Biên lai thu tiền số 0002471 ngày 16/7/2019 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bị cáo Trần Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Chợ Mới
- TAND huyện Chợ Mới;
- CQCSĐT huyện Chợ Mới;
- Chi cục THA.DS huyện Chợ Mới;
- Bị cáo;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 27 – Công an tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Văn Chấn